

QUYẾT ĐỊNH

QUY ĐỊNH CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA VỤ KHOA HỌC VÀ ĐÀO TẠO THUỘC BỘ Y TẾ

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03/12/2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 188/2007/NĐ-CP ngày 27/12/2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Vụ trưởng Vụ Khoa học và đào tạo, Bộ Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

Vụ Khoa học và đào tạo là vụ tổng hợp thuộc Bộ Y tế, có chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Y tế quản lý nhà nước về công tác khoa học, phát triển công nghệ trong ngành y tế và đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực y tế trong phạm vi cả nước.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Công tác khoa học và phát triển công nghệ trong ngành y tế

a) Làm đầu mối xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật về quản lý các hoạt động khoa học và phát triển công nghệ trong ngành y tế, các quy chế về thẩm định, đánh giá nghiệm thu, ứng dụng kết quả nghiên cứu, chuyển giao công nghệ, thử nghiệm lâm sàng thuốc, trang thiết bị y tế và đạo đức trong nghiên cứu y sinh học;

b) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển khoa học công nghệ trong lĩnh vực y tế; tổ chức xác định và tuyển chọn, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các đề tài, dự án, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, công nghệ cấp Bộ; theo dõi, giám sát và tổ chức thẩm định, đánh giá, nghiệm thu, phổ biến các kết quả nghiên cứu khoa học công nghệ phục vụ các hoạt động chuyên môn của ngành;

c) Làm đầu mối quản lý về các hoạt động trong lĩnh vực tiêu chuẩn và lĩnh vực quy chuẩn kỹ thuật về y tế. Chủ trì, phối hợp với các Vụ, Cục có liên quan lập quy hoạch, kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức xây dựng tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia trình cấp có thẩm quyền công bố hoặc ban hành; quản lý các tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc lĩnh vực y tế; phổ biến hướng dẫn và theo dõi việc áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn tại các cơ sở y tế;

d) Tổng hợp, theo dõi và đánh giá việc thực hiện kế hoạch hợp tác khoa học công nghệ trong lĩnh vực y tế với nước ngoài; đề xuất với Bộ trưởng điều chỉnh hoặc bổ sung các nội dung và hình thức hợp tác khoa học cho phù hợp với tình hình thực tế và khả năng thực hiện trong kỳ kế hoạch;

đ) Làm đầu mối tổ chức thẩm định xét duyệt việc ứng dụng lần đầu tiên ở Việt Nam các công nghệ tiên tiến trong lĩnh vực y tế; chỉ đạo, tổ chức thẩm định, xét duyệt, hướng dẫn thực hiện, đánh giá và nghiệm thu các nghiên cứu thử nghiệm y sinh học trên con người;

e) Làm đầu mối tổ chức, phối hợp với các vụ, cục và các đơn vị liên quan thực hiện Hiệp định về hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT) thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế và tham gia hệ thống hỏi đáp về hàng rào kỹ thuật trong hội nhập kinh tế về y tế;

g) Làm thường trực Hội đồng khoa học kỹ thuật, Hội đồng đạo đức trong nghiên cứu y sinh học của Bộ Y tế; tổ chức các hoạt động của Hội đồng;

h) Phối hợp triển khai và tổ chức thực hiện chế độ, chính sách về quản lý khoa học công nghệ của Nhà nước và các quy định của Bộ Y tế; phối hợp với các đơn vị liên quan xét duyệt sáng kiến, sáng chế, giải thưởng khoa học công nghệ trong ngành Y tế; tham gia quản lý các đề tài, dự án, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học công nghệ cấp Nhà nước.

2. Công nghệ thông tin

a) Làm đầu mối về quản lý nhà nước, xây dựng và chỉ đạo thực hiện quy hoạch và kế hoạch về ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trong ngành y tế;

b) Làm đầu mối xây dựng và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trong lĩnh vực y tế; xây dựng các quy định về các điều kiện hoạt động y tế trên môi trường mạng và quản lý hoạt động công nghệ thông tin y tế;

c) Xây dựng các quy định, tổ chức thẩm định và trình cấp có thẩm quyền công bố các chuẩn về công nghệ thông tin áp dụng trong lĩnh vực y tế;

d) Làm thường trực Ban chỉ đạo công nghệ thông tin của Bộ Y tế;

đ) Làm đầu mối quản lý thống nhất các hoạt động ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin của các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế;

e) Tham mưu cho Ban chỉ đạo triển khai ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin ngành y tế về công tác ứng dụng công nghệ tin học trong quản lý đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực y tế; quản lý công tác thông tin khoa học công nghệ, chỉ đạo thực hiện công tác ứng dụng công nghệ tin học trong quản lý khoa học công nghệ ngành y tế.

3. Nhiệm vụ về công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực y tế

a) Làm đầu mối xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển hệ thống đào tạo nhân lực y tế và các cơ chế, chính sách đặc biệt, đặc thù trong đào tạo, phát triển nhân lực, nhân tài ngành y tế trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Làm đầu mối xây dựng các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cơ sở hạ tầng, nhân lực, trang thiết bị, phương tiện dạy học của các cơ sở đào tạo nhân lực y tế bao gồm các trình độ dạy nghề, trung cấp, cao đẳng, đại học và sau đại học, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và hướng dẫn, tổ chức triển khai việc thực hiện các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia sau khi được phê duyệt;

c) Xây dựng các văn bản quản lý nội dung, chương trình đào tạo theo quy định của pháp luật và chỉ đạo việc xây dựng chương trình, giáo trình đào tạo, đào tạo liên tục nhân lực y tế bao gồm các trình độ: sau đại học, đại học, cao đẳng, trung cấp và dạy nghề y tế;

d) Làm đầu mối xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn đối với cán bộ, công chức, viên chức y tế và đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ giảng dạy thuộc các cơ sở đào tạo nhân lực y tế ở trung ương và địa phương;

đ) Quản lý đào tạo chuyên khoa sau đại học đặc thù của ngành y tế gồm chuyên khoa cấp 1, chuyên khoa cấp 2, bác sỹ nội trú;

e) Tham gia xây dựng quy chế, quy trình tuyển chọn cán bộ y tế đi nghiên cứu sinh, thực tập sinh và giảng dạy ở nước ngoài và người nước ngoài vào học tập, nghiên cứu tại các cơ sở của ngành y tế; làm đầu mối xây dựng các quy định đào tạo người nước ngoài đến học tập, nghiên cứu tại các cơ sở của ngành y tế theo qui định của pháp luật;

g) Làm đầu mối quản lý chuyên môn của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp y được trực thuộc Bộ Y tế; tổ chức giám sát, kiểm tra, thanh tra chuyên ngành và đánh giá chất lượng công tác đào tạo cán bộ y tế.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng Bộ Y tế giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và hoạt động

1. Lãnh đạo Vụ

Vụ trưởng và các Phó Vụ trưởng do Bộ trưởng Bộ Y tế bổ nhiệm và miễn nhiệm. Vụ trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Y tế về mọi hoạt động của Vụ. Các Phó Vụ trưởng giúp việc Vụ trưởng và chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng về nhiệm vụ được phân công.

2. Biên chế

Biên chế của Vụ theo Quyết định của Bộ trưởng Bộ Y tế và được điều chỉnh hàng năm theo nhu cầu công tác và theo đề xuất của Vụ trưởng.

3. Cơ chế hoạt động

Vụ Khoa học và đào tạo làm việc theo chế độ chuyên viên. Các công chức trong Vụ chịu trách nhiệm trước Lãnh đạo Vụ về nhiệm vụ được giao.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Các ông bà: Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, các Cục trưởng, Tổng cục trưởng thuộc Bộ Y tế và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Quốc Triệu